TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01**/2020/HS-ST
Ngày: 13/10/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

***- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và bà Lê Thị Chanh.

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Lệ Giang, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lý Hoàng Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2020/TLST-HS ngày 01/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-HS ngày 01/10/2020 đối với bị cáo:

1. Bị cáo Lương Thị S, sinh năm 1993, tại huyện Â, tỉnh H.

Nơi cư trú: Thôn X, xã X, huyện Â, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Bán vé số số; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ lai lịch của bố, con bà Lương Thị K; bị cáo có chồng là Đặng Văn Đ; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/7/2020 đến ngày 05/8/2020 được tại ngoại, đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt.

2.Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Quàng Văn X, sinh năm sinh năm: 1986, trú quán: Bản Hạm, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Hoàng Minh T, sinh năm: 1993, trú quán: Bản Sàng, xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17h50 phút ngày 28/7/2020, tổ công tác phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại tiểu khu 32, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện

Mộc Châu, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Lương Thị S đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Quàng Văn X, sinh năm: 1986, trú quán: Bản Hạm, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La và Hoàng Minh T, sinh năm: 1993, trú quán: Bản Sàng, xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vật chứng thu giữ của Lương Thị S 6.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt nam; 01 tờ giấy trắng kích thước 14cm x 21cm có ghi các số tự nhiên; 01 chiếc bút bi màu đen; Thu giữ của Quàng Văn X 01 tờ xổ số lô tô Sơn La ngày 28/7/2020 trên mặt trước có ghi 05.50d, 41.50d, 49.50d, đề 389.50k; thu giữ của Hoàng Minh T 01 tờ xổ số lô tô Sơn La ngày 28/7/2020, trên mặt trước có ghi 95.51-50d, Đ 13.100k, 24.100k. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, bàn giao Lương Thị S cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La để điều tra, làm rõ.

Xét thấy vụ án thuộc thẩm quyền điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, ngày 26/8/2020, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã ra quyết định chuyển vụ án đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để tiếp tục điều tra, xử lý.

Quá trình điều tra, Lương Thị S, Quàng Văn X, Hoàng Minh T khai nhận: Lương Thị S lên Mộc Châu sinh sống, buôn bán nhưng không đăng ký tạm trú. Sáng ký hợp đồng với Công ty TNHH xổ số Mộc Châu để bán sổ số sau đó sẽ nộp các vé số bán được cho tổng đại lý chi nhánh xổ số kiến thiết miền Bắc tại huyện Mộc Châu (thuộc Công ty TNHH Nhà nước một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Sơn La) do Lường Văn Hoàng, sinh năm 1984, trú quán: Bản Áng, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu làm quản lý để được hưởng 7,5% tiền bán vé. Trong thời gian bán vé sổ số của nhà nước Sáng thấy có một số người hỏi đánh bạc bằng hình thức đánh lô, đề trái phép nên ngày 28/7/2020, Sáng nảy sinh ý định ghi lô đề để kiếm thêm thu nhập dưới hình thức như sau:

Ô số lô, ô số đề là các ô số tự nhiên gồm 02 chữ số từ ô số 00; 01; 02 … đến 99. Người chơi bỏ ra một số tiền bất kỳ để mua một ô số lô, đề bất kỳ. Sau khi có kết quả quay thưởng của công ty xổ số kiến thiết Miền Bắc vào 18h15’ hàng ngày, nếu người mua ô số đề trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì sẽ được trả thưởng với mức 1 x 70 lần. Tức là người chơi sẽ được trả thưởng gấp 70 lần số tiền ban đầu đã bỏ ra mua ô số đó. Đối với ô số lô, người chơi phải bỏ ra số tiền để mua ô số lô bất kỳ 23.000 đồng/01 điểm. Người chơi có thể mua từ một điểm lô trở lên. Khi mở thưởng nếu ô số lô trùng với hai số cuối cùng của các giải xổ số từ giải đặc biệt đến giải 7 thì người chơi sẽ nhận được số tiền là 80.000 đồng/01 điểm lô. Nếu ô số lô xuất hiện nhiều lần trong các giải sổ xố thì người chơi sẽ nhận được số tiền nhân lên tương ứng với số lần xuất hiện của ô số lô đó. Khi khách đến mua lô đề, người chơi sẽ cung cấp cho Sáng các thông tin mà họ lựa chọn về con số, hình thức đánh và số tiền cược, ghi vào tờ sổ số có ký xác nhận của Sáng và người chơi, rồi giao cho người chơi còn Sáng viết các số đề, số lô mà người chơi chọn vào một tờ giấy (gọi là bảng đề) và giữ lại để làm căn cứ đối chiếu. Khoảng 17h00’ ngày 28/7/2020, khi Sáng đang ngồi bán xổ số thì có Quàng Văn X và Hoàng Minh T đến hỏi mua lô đề.

X mua 03 số lô là 05, 41, 49, mỗi số 50 điểm và 01 số đề 3 càng là 389 với giá 50.000 đồng. Tổng số tiền X dùng để đánh bạc là 3.500.000 đồng. X giao trả tiền đánh bạc cho Sáng và nhận bảng lô, đề của Sáng.

T mua 02 số lô là 95 và 51, mỗi số 50 điểm, 02 số đề là 13 và 24, mỗi số 100.000 đồng, tổng số tiền T sử dụng để đánh bạc 2.500.000 đồng. T giao trả tiền đánh bạc cho Sáng và nhận bảng lô, đề của Sáng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 160/CT-VKS ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Lương Thị S về tội " Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Thị S phạm tội "Đánh bạc" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 35; khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lương Thị S từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

2. Căn cứ điểm a, b khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Về vật chứng của vụ án.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.000.000 đồng. Trong đó số tiền đánh bạc thu giữ của Quàng Văn X là 3.500.000 đồng; thu giữ của Hoàng Minh T là 2.500.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Lương Thị S đánh bạc ngày 28/7/2020. Phía sau trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia và hai hình dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La;

Tuyên trả cho bị cáo 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY A31, màu trắng, bên trong lắp 02 sim, điện thoại đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra máy móc bên trong;

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, Lương Thị S giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản xác minh và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 28/7/2020, Lương Thị S đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán ô số đề với Quàng Văn X và Hoàng Minh T với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 6.000.000 đồng, mục đích để kiếm lời bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi trên đây của bị cáo Lương Thị S đã phạm tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, xâm phạm nếp sống văn minh của xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn hưởng lợi bất chính nên vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, bị cáo đều chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, bị cáo có đơn bảo lãnh xin được cải tạo, giáo dục tại địa phương, do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách giao bị cáo về cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục, bị cáo cũng có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau.

[4] Về hình phạt bổ sung (Phạt tiền): Do bị cáo phạm tội là vụ lợi nên cần phải phạt bị cáo một số tiền nhất định.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền thu giữ là 6.000.000 đồng. Trong đó số tiền đánh bạc thu giữ của Quàng Văn X là 3.500.000 đồng; thu giữ của Hoàng Minh T là 2.500.000 đồng. Xét là tiền do phạm tội, khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01(một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Lương Thị S đánh bạc ngày 28/7/2020. Phía sau trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia và hai hình dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY A31, màu trắng, bên trong lắp 02 sim, thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra xác định bị cáo không dùng làm phương tiện phạm tội cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[6] Về các tình tiết khác:

Đối với Quàng Văn X và Hoàng Minh T là người có hành vi đánh bạc trái phép với Lương Thị S. Quá trình điều tra xác định X và T chưa có tiền án, tiền sự. Số tiền của các đối tượng dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Do đó không cấu thành tội Đánh bạc. Ngày 25/8/2020, Công an tỉnh Sơn La đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

Đối với Lường Văn Hoàng, là người ký kết hợp đồng với Lương Thị S làm đại lý bán vé xổ số, việc Sáng đánh bạc dưới hình thức mua bán ô số lô, số đề trái phép, anh Hoàng không biết và không liên quan, do đó không đề cập đến việc xử lý, là đúng pháp luật.

[7] Kiến nghị Cơ quan Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La thường X tuyên truyền tới các chủ thể kinh doanh, chủ nhà trọ về việc ký hợp đồng lao động, cho các đối tượng đến thuê trọ, phải khai báo đầy đủ với cơ quan Công an có thẩm quyền để thuận lợi cho việc quản lý người đến ở và người đi.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 35; khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lương Thị S phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Lương Thị S 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày 13/10/2020. Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Giao bị cáo Lương Thị S cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2. Căn cứ điểm a, b khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Về vật chứng của vụ án.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.000.000 (Sáu triệu) đồng. Trong đó số tiền đánh bạc thu giữ của Quàng Văn X là 3.500.000 đồng (Ba triệu, năm trăm nghìn đồng)*;* thu giữ của Hoàng Minh T là 2.500.000 đồng (Hai triệu, năm trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Lương Thị S đánh bạc ngày 28/7/2020. Phía sau trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia và hai hình dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La;

Tuyên trả lại cho bị cáo 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY A31, màu trắng, bên trong lắp 02 sim, điện thoại đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra máy móc bên trong;

3. Kiến nghị Cơ quan Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La thường X tuyên truyền tới các chủ thể kinh doanh, chủ nhà trọ về việc ký hợp đồng lao động, cho các đối tượng đến thuê trọ, phải khai báo đầy đủ với cơ quan Công an có thẩm quyền để thuận lợi cho việc quản lý người đến ở và người đi

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Thị S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng chẵn)*.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Sơn La;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THA HS;
- Bị cáo;
- UBND xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Như Khánh